

Số: 50 /BC-UBND

*Thượng Lộ, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

## **BÁO CÁO**

### **Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018 ( Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018)**

Thực hiện Công văn số 352/UBND-TP ngày 11/6/2018 của UBND huyện Nam Đông về việc báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018, UBND xã Thượng Lộ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018 như sau:

#### **I. Công tác chỉ đạo, triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành**

Nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, ngày 17/01/2018 UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018 và Kế hoạch số 05/KH-UBND thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018, tập trung vào một số nội dung trọng tâm, trọng điểm đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Nhìn chung, các điều kiện bảo đảm cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và theo đúng quy định của pháp luật.

#### **II. Công tác tuyên truyền, phổ biến việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính**

Việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ cơ bản đã được UBND xã triển khai thi hành kịp thời bằng nhiều hình thức thiết thực như: phát bản tin qua đài truyền thanh; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp cho nhân dân; lồng ghép trong các cuộc họp giao ban, các hội nghị sơ, tổng kết để phổ biến sâu rộng cho đội ngũ cán bộ, công chức góp phần đưa các nội dung cơ bản của văn bản quy phạm pháp luật vào đời sống xã hội.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính 04 lần với 200 lượt người tham dự.

#### **III. Công tác báo cáo, thống kê**

UBND xã đã thực hiện đầy đủ và đúng thời gian quy định chế độ báo cáo 06 tháng, hàng năm và đột xuất theo yêu cầu của phòng Tư pháp.

Thường xuyên thực hiện chế độ thống kê về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn quản lý để kịp thời nắm bắt và có phương hướng giảm thiểu tình trạng vi phạm hành chính.

#### **IV. Tình hình vi phạm hành chính và kết quả xử phạt vi phạm hành chính**

##### **1. Tình hình vi phạm hành chính**

Nhờ sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và công tác phối hợp tuyên truyền của các ban, ngành, đoàn thể xã nên tình hình vi phạm hành chính trên địa bàn xã trong 6 tháng đầu năm tương đối ổn định, không xảy ra các vụ việc vi phạm bị xử lý hành chính.

##### **2. Kết quả công tác xử phạt vi phạm hành chính**

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND xã không xử lý vi phạm hành chính vụ việc nào.

#### **V. Khó khăn, vướng mắc, bất cập, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị**

##### **1. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân**

Cơ sở vật chất phân bổ phục vụ cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong xử phạt vi phạm hành chính còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Ý thức chấp hành pháp luật giao thông của người dân còn hạn chế mặc dù đã được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục thường xuyên.

##### **2. Kiến nghị, đề xuất**

Xuất phát từ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác xử lý vi phạm hành chính, UBND xã Thượng Lộ đưa ra những kiến nghị, đề xuất về chủ trương, giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác xử lý vi phạm hành chính, góp phần giảm thiểu và ngăn ngừa các vi phạm hành chính như sau:

- Trước hết, tiếp tục phối hợp cùng với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến mọi tầng lớp người dân. Tuyên truyền bằng nhiều hình thức như tuyên truyền miệng trực tiếp, lồng ghép vào các cuộc họp của nhân dân; ngoài ra, phối hợp với đài phát thanh và văn hóa thông tin xã tuyên truyền bằng loa đài phát thanh để cán bộ, công chức, viên chức cũng như mọi người dân kịp thời nắm bắt các quy định nhằm thực hiện có hiệu quả, không để xảy ra các vụ việc vi phạm

- Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác, giúp UBND thực hiện công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương là yêu cầu cần thiết. Thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ về công tác xử lý vi phạm hành chính cho các cá nhân có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

- củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác xử lý vi phạm hành chính tại cơ quan và các điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ này.

- Về lĩnh vực giao thông đường bộ kiến nghị Công an huyện hỗ trợ phối hợp trong việc xử lý tạm giữ các loại phương tiện vi phạm, Công an xã chưa có nhà tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính nên khó khăn trong việc tạm giữ.

*Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018 của UBND xã Thượng Lộ, báo cáo phòng Tư pháp theo dõi, tổng hợp./.*

**Nơi nhận:**

- Phòng Tư pháp;
- Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Lưu: VT, TP-HT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Chính**

**PHỤ LỤC**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2018)

**Mẫu số 1**

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH (\*)**

| Số vụ vi phạm (vụ) |                     |                       |  |               |   | Số đối tượng bị xử phạt (đối tượng) |         |         |                  |      |         |         |     |             | Tình hình thi hành các quyết định XPVPHC |  |   |  |  |   |                                   |                    |    |
|--------------------|---------------------|-----------------------|--|---------------|---|-------------------------------------|---------|---------|------------------|------|---------|---------|-----|-------------|--|--|---|--|--|---|-----------------------------------|--------------------|----|
| Tổng số            | Chia ra             |                       |  |               |   | Tổng số                             | Chia ra |         |                  |      |         |         |     |             | Số quyết định XPVPHC (quyết định)        | Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền (quyết định) | Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành (quyết định) | Số quyết định XPVPHC bị khiếu nại (quyết định) | Số quyết định XPVPHC bị khởi kiện (quyết định) | Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (đồng) | Tổng số tiền phạt thu được (đồng) |                    |    |
|                    | Số vụ đã bị xử phạt | Số vụ chưa bị xử phạt | Số vụ chuyển xử lý bằng hình thức khác |               |   |                                     | Tổng số | Tổ chức | Cá nhân          |      |         |         |     |             |  |  |   |  |  |   |                                   | Chia ra            |    |
|                    |                     |                       | Tổng số                                | Chia ra       |   |                                     |         |         | Người thành niên | NCTN | Tổng số | Chia ra |     | Đã thi hành |  |  |   |  |  |   |                                   | Chưa thi hành xong |    |
|                    |                     |                       |  | Truy cứu TNHS | Áp dụng biện pháp thay thế đối với NCTN |                                     |         |         |                  |      |         | Tổng số | Nam |             |  |  |   |  |  |   |                                   |                    | Nữ |
| 1                  | 2                   | 3                     | 4                                      | 5             | 6                                       | 7                                   | 8       | 9       | 10               | 11   | 12      | 13      | 14  | 15          | 16                                       | 17   | 18  | 19   | 20   | 21  | 22                                | 23                 | 24 |
| 0                  | 0                   | 0                     | 0                                      | 0             | 0                                       | 0                                   | 0       | 0       | 0                | 0    | 0       | 0       | 0   | 0           | 0  | 0  | 0   | 0  | 0  | 0   | 0                                 | 0                  | 0  |

## GIẢI THÍCH MẪU SỐ 1

(\*) Mẫu này dùng để tổng hợp, cung cấp số liệu về tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương.

(1) Chữ viết tắt tên cơ quan lập Báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.

Cột (1) = Cột (2 + 3 + 4).

Cột (4) = Cột (5 + 6).

Cột (6): Biện pháp nhắc nhở.

Cột (7) = Cột (8 + 9).

Cột (9) = Cột (10 + 13).

Cột (10) = Cột (11 + 12).

Cột (13) = Cột (14 + 15).

Cột (16) = Cột (17 + 18).

Cột (17): Đã thực hiện xong hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung, các biện pháp khắc phục hậu quả.

Cột (18): Bao gồm các quyết định XPVPHC chưa được thi hành và các quyết định XPVPHC đã được thi hành nhưng chưa thi hành xong.

TNHS: Trách nhiệm hình sự.

NCTN: Người chưa thành niên.

XPVPHC: Xử phạt vi phạm hành chính.